

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1767/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết thi hành Luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 961/STP-VBQPPL ngày 23/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết thi hành Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7.

Điều 2. Sở Tư pháp, các sở, ngành được phân công chủ trì soạn thảo văn bản thực hiện đầy đủ trách nhiệm xây dựng, theo dõi, đôn đốc việc ban hành văn bản quy định chi tiết theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5

năm 2016 của Chính phủ (được sửa đổi bởi điểm a khoản 6 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; được bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ); tập trung nguồn lực soạn thảo, trình ban hành Quyết định của UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, tiến độ để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Giao thông Vận tải, Công an tỉnh Phú Thọ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn

**DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT
ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 7**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1767/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên văn bản	Căn cứ pháp lý ban hành văn bản	Phạm vi điều chỉnh	Đối tượng áp dụng	Nội dung Luật giao	Thời gian dự kiến trình	Cơ quan chủ trì soạn thảo
I	Luật Đường bộ						
1	Quyết định ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa	- Điểm c khoản 4 Điều 8 - Khoản 5 Điều 30	Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên	4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý các loại đường sau đây: b) Quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn. Điều 30. Kết nối giao thông đường bộ ... 5. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường quốc lộ	Sau khi có văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết thi hành Luật của các cơ quan Trung ương	Sở Giao thông vận tải

	phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.			địa bàn tỉnh.	đang khai thác; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác		
II	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ						
1	Quyết định quy định chi tiết và thi hành một số Điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	<p>- Khoản 6 Điều 35</p> <p>- Khoản 4 Điều 44</p> <p>- Khoản 5 Điều 44</p>	<p>- Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương;</p> <p>- Thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời;</p> <p>- Hoạt động vận tải đường bộ</p>	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>- Điều 35. Điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ</p> <p>...6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.</p> <p>- Điều 44. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với phương tiện vận tải đường bộ trong đô thị</p> <p>...4. Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời phải được che phủ kín, không để rơi vãi trên đường phố và có thời gian hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô</p>	Sau khi có văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết thi hành Luật của các cơ quan Trung ương	Công an tỉnh

		<p>trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị;</p> <p>- Khoản 2 Điều 47 - Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa;</p> <p>- Khoản 2 Điều 48 - Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh</p>	<p>thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị.</p> <p>- Điều 47. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ</p> <p>...2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại địa phương.</p> <p>- Điều 48. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa</p> <p>...2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.</p>		
--	--	---	---	--	--

			có gắn động cơ.				
--	--	--	-----------------	--	--	--	--